TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 308/2023/QĐST-HNGĐ	*Tp. Thủ Đức, ngày 16 tháng 3 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 Điều 361 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81 82, 83, 85 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ hôn nhân gia đình thụ lý số 308/2023/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 02 năm 2023, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

Ông Nguyễn Trung K, sinh năm 1991

Địa chỉ: 0,48E1 Nguyễn D, phường T, Thành phố T, Thành phố H.

Bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1996

Địa chỉ: Số 33/9 đường 27, khu phố 4, phường B, Thành phố T, Thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết của Tòa án:

Yêu cầu thuận tình ly hôn là loại việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án theo quy định tại khoản 2 Điều 29 Bộ luật Tố tụng dân sự. Do người yêu cầu có nơi cư trú tại Thành phố Thủ Đức nên theo điểm b khoản 2 Điều 35, điểm a, khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự yêu cầu này thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân Thành phố Thủ Đức.

[2] Về các yêu cầu của các đương sự:

Căn cứ vào Giấy chứng nhận kết hôn số 17 ngày 11/4/2017 tại Ủy ban nhân dân phường Thảo Điền, Quận 2 thì quan hệ hôn nhân giữa ông Nguyễn Trung K và bà Nguyễn Thị Mỹ D là hợp pháp.

Căn cứ các bản tự khai, biên bản hòa giải có trong hồ sơ, Tòa án nhân dân Thành phố Thủ Đức nhận thấy:

Hôn nhân giữa ông Nguyễn Trung K và bà Nguyễn Thị Mỹ D là hoàn toàn tự nguyện và hợp pháp. Trong quá trình chung sống, giữa ông K và bà D phát sinh nhiều mâu thuẫn trong cuộc sống. Nguyên nhân của mâu thuẫn là do ông Kiên và bà D bất đồng về quan điểm sống dẫm đến tình cảm lạnh nhạt. Ngoài ra ông Kvà bà D xảy ra nhiều mâu thuẫn khác trong quá trình chung sống. Nay ông Kvà bà D xác định tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, yêu cầu Tòa án nhân dân Thành phố Thủ Đức giải quyết cho ông Kvà bà D được thuận tình ly hôn.

Về con chung: Ông K và bà D có 01 (một) con chung tên Nguyễn Võ Gia Khang, sinh ngày 11/10/2017. Ông K và bà D thống nhất giao con chu ng cho bà D trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục. Bà D không yêu cầu ông K có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Ông Kvà bà D không yêu cầu tòa án giải quyết.

Về lệ phí ly hôn sơ thẩm: 300.000 (ba trăm ngàn đồng), ông Nguyễn Trung K tự nguyện chịu.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Ông Nguyễn Trung K và bà Nguyễn Thị Mỹ D thuận tình ly hôn. Giấy chứng nhận kết hôn số 17 ngày 11/4/2017 tại Ủy ban nhân dân phường Thảo Điền, Quận 2 (nay là Thành phố Thủ Đức) không còn giá trị pháp lý.

Về con chung: Ông Nguyễn Trung K và bà Nguyễn Thị Mỹ D có 01 (một) con chung tên Nguyễn Võ Gia Khang, sinh ngày 11/10/2017. Ông Kvà bà D thống nhất giao con chung cho bà D trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục. Bà D không yêu cầu ông Kcó nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Cha, mẹ có nghĩa vụ và quyền ngang nhau, cùng nhau chăm sóc, nuôi dưỡng con chưa thành niên.

Người không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi; có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trong nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu người không trực tiếp nuôi con thực hiện các nghĩa vụ theo qui định tại Điều 82 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; yêu cầu người không trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Ông Nguyễn Trung K và bà Nguyễn Thị Mỹ D không yêu cầu Tòa án giải quyết

2. Về lệ phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 (ba trăm ngàn đồng), ông Nguyễn Trung K tự nguyện chịu, được khấu trừ vào số tiền 300.000 (ba trăm ngàn đồng) mà ông K đã nộp theo biên lai thu số AA/2022/0008168 do Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Thủ Đức lập ngày 23/02/2023. Bà D không phải nộp lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND Tp. Thủ Đức;
- Chi cục THADS Tp. Thủ Đức;
- Ủy ban nhân dân phường Thảo Điền Tp. Thủ Đức;
- Lưu (VT), hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Thu Hương